TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **47**/2020/QĐ-PT	*Đà Nẵng, ngày 29 tháng 4 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH

GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI QUYẾT ĐỊNH TẠM ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Ông **Trương Minh Tuấn**

Các Thẩm phán: Ông **Lê Phước Thanh**

Ông **Nguyễn Xuân Điền**

Tại Quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 75/2019/QĐ-ST ngày 11 tháng 11 năm 2019 của Toà án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đã căn cứ vào Điều 214, 215, 219, 235 và khoản 2 Điều 259 của Bộ luật tố tụng dân sự quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 88/2018/TLST-DS, ngày 26/6/2018 và thụ lý bổ sung số 1338/TB-TLVA, ngày 08/11/2018, về việc: *"Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất và yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất"* giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1952 và ông Đoàn Văn S, sinh năm 1937.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Nguyễn Thị N và ông Đoàn Văn S: Anh Võ Tấn P, sinh năm 1984 (theo giấy ủy quyền ngày 08/10/2018 và 25/3/2019)

Cùng cư trú tại: Thôn A, xã N1, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà Nhàn: Ông Trần Việt Ng là trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Quảng Ngãi.

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1938;

Cư trú tại: Thôn A, xã N1, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn bà Nguyễn Thị Đ: Anh Phạm Thiên T1, sinh năm 1970; cư trú tại: số 126, đường N2, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi, (theo giấy ủy quyền ngày 10/4/2019)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà Đ: ông Trương Quang T2 là Luật sư cộng tác viên của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Quảng Ngãi.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Võ Tấn P, sinh năm 1984;

2. Chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1985; Chị P ủy quyền cho anh Võ Tấn P theo giấy ủy quyền ngày 25/3/2019)

3. Cháu Võ Thị Thùy Tr, sinh năm 2007; Người đại diện hợp pháp cho cháu Võ Thị Thùy Tr: Anh Võ Tấn P và chị Nguyễn Thị P là cha mẹ đẻ.

Cùng cư trú tại: Thôn A, xã N1, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi.

4. Ông Phạm Thiên T1, sinh năm 1970;

Cư trú tại: số 126, đường N2, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

5. Bà Đoàn Thị Bích Ng1, sinh năm 1977;

Cư trú tại: số 138 đường Nguyễn Công P, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

6. Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Ngãi.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Trung Th1 - Chức vụ: Chủ tịch. Địa chỉ: Thị trấn L, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi.

Tại đơn kháng cáo ngày 15 tháng 11 năm 2019 của bà Nguyễn Thị Đ và ông Phạm Thiên T1 kháng cáo toàn bộ quyết định Tạm đình chỉ với lý do: Căn cứ tạm đình chỉ không đúng pháp luật, đề nghị hủy quyết định tạm đình chỉ nói trên.

Kiểm sát viên đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên họp có quan điểm như sau: Vụ án thụ lý từ năm 2018, Tòa án sơ thẩm đã tạm ngưng phiên tòa để thu thập tài liệu chứng cứ, nhưng không làm gì để thu thập tài liệu, chứng cứ mà để hết thời hạn mới có công văn đề nghị thu thập tài liệu chứng cứ là không đúng pháp luật; đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm hủy toàn bộ quyết định tạm đình chỉ giao hồ sơ để Tòa án sơ thẩm tiếp tục giải quyết vụ án.

XÉT THẤY:

[1]. Tòa án sơ thẩm quyết định Tạm ngưng phiên tòa số 22/2019/QĐST-DS ngày 11/10/2019 với lý do: Cần phải xác minh, thu thập bổ sung tài liệu chứng cứ theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 259 Bộ luật tố tụng dân sự mới giải quyết được vụ án; hết thời hạn tạm ngưng phiên tòa Tòa án chưa xác minh, thu thập bổ sung tài liệu chứng cứ; do đó đã ban hành quyết định Tạm đình chỉ giải quyết vụ án là đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bà Nguyễn Thị Đ kháng cáo nhưng không có chứng cứ gì để chứng minh cho yêu cầu kháng cáo là có căn cứ; do đó, không chấp nhận kháng cáo của Bà giữ nguyên quyết định sơ thẩm.

[2]. Về án phí dân sự phúc thẩm: Bà Nguyễn Thị Đ sinh năm 1938 là người cao tuổi, được xét miễn án phí dân sự phúc thẩm theo quy định tại điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Tuy nhiên, bà Nguyễn Thị Đ và người đại diện theo ủy quyền là ông Phạm Thiên T1 không có đơn và không có yêu cầu xin miễn án phí theo quy định tại Điều 14 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016; Tòa án đã triệu tập hợp lệ hai lần nhưng bà Đ và người đại diện theo ủy quyền là ông Phạm Thiên T1 vắng mặt tại phiên họp; do đó bà Nguyễn Thị Đ phải chịu án phí dân sự phúc thẩm số tiền 300.000, (Ba trăm ngàn) đồng; được trừ vào tiền tạm ứng án phí Bà đã nộp số tiền 300.000, (Ba trăm ngàn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2018/0004114 ngày 08 tháng 01 năm 2020 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi. Bà Nguyễn Thị Đ đã nộp đủ án phí dân sự phúc thẩm.

Căn cứ vào Điều 314 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Giữ nguyên Quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 75/2019/QĐ-ST ngày 11 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

2. Án phí dân sự phúc thẩm:

Bà Nguyễn Thị Đ phải chịu án phí dân sự phúc thẩm số tiền 300.000, (Ba trăm ngàn) đồng, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp số tiền 300.000, (Ba trăm ngàn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2018/0004114 ngày 08 tháng 01 năm 2020 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi. Bà Nguyễn Thị Đ đã nộp xong án phí dân sự phúc thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:
- TAND Tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Cục THADS tỉnh Quảng Ngãi;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, án văn, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Trương Minh Tuấn